

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2017/HSST
Ngày 18 - 9 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Công Đa
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - + Ông Đỗ Ngọc Quý;
 - + Ông Hoàng Xuân Lộc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc S (tên gọi khác: Đ1) - sinh năm 1995, tại V - Khánh Hòa; trú tại thôn N - xã Đ - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá: 6/12; con ông Phạm Đ2 và bà Đặng Thị M; tiền sự: Không; tiền án: 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 41/2015/HSST ngày 04/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa); bị bắt tạm giam ngày 01/9/2017. Có mặt.

- Người bị hại:

Ông Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1972; trú tại thôn PG - xã CT - huyện P - tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Phúc Th - sinh năm 1990; trú tại 18 LTK - phường 1 - thành phố H - tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Anh Dương Văn S1 - sinh năm 1982; trú tại thôn BN - xã HX - huyện Đ - tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/3/2017, anh Trần T điều khiển xe mô tô biển số 78H9 - 5943 (biển số giả) chở Phạm Ngọc S đi từ xã VT đến xã Đ huyện V (hướng Nam - Bắc). Khi đến ngã ba thuộc thôn CM - xã VT nơi đường rẽ đi xã VT1 - huyện V anh T dừng xe bên trái đường để đi vệ sinh thì anh T và S thấy xe ô tô khách biển số 77B - 014.25 do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển từ thành phố Hồ Chí Minh về Bình Định (hướng Nam - Bắc) đang dừng cho khách đi vệ sinh. Thấy vậy, S và anh T nảy sinh ý định đến để xin thuốc hút, anh T điều khiển xe mô tô qua đường áp sát vào bên trái đầu xe ô tô khách. S đứng trên xe mô tô chồm người vào cửa thông gió bên ghế tài xế, S thấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO NEO 7, màu đen ở trên kệ trước vô lăng xe nhưng không có ai trông coi nên S đã lén lút trộm cắp điện thoại này thì bị ông Đ phát hiện. S cầm điện thoại rồi nhảy khỏi xe mô tô chạy về hướng thị trấn G (hướng Nam), còn anh T điều khiển xe mô tô chạy về hướng xã Đ (hướng Bắc) thì bị ông Đ điều khiển xe ô tô đuổi theo bắt giữ đưa về Công an xã Đ.

Sau khi biết anh T bị bắt giữ tại Công an xã Đ, S đưa điện thoại vừa trộm được cho anh Phạm Ngọc L (anh ruột S) và nói anh L mang điện thoại này đến nhà anh T để trả cho chủ sở hữu. Nói xong, S bỏ đi đâu không rõ. Anh L mang điện thoại trên đến nhà anh T gặp cháu Trần Quốc B (con anh T) và nói cháu B mang chiếc điện thoại này đưa cho anh T. Khoảng 04 giờ 00 cùng ngày, cháu B mang điện thoại OPPO, màu đen đến Công an xã Đ giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/2017/KL-TTHS ngày 29 tháng 3 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa kết luận: Điện thoại di động hiệu OPPO NEO 7, màu đen, trị giá 2.390.000đồng; 01 sim Viettel số: 0986302573, trị giá 40.000đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 2.432.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-KSĐT ngày 07 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Phạm Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thay đổi quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Ngọc S, từ truy tố Phạm Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c (tái phạm nguy hiểm), khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự xuống còn truy tố Phạm Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b - g - p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Phạm Ngọc S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc S đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình như nội dung bản Cáo trạng số 52/CT- KSĐT ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp vật chứng thu giữ

được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/3/2017, tại thôn CM - xã VT - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Phạm Ngọc S đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO NEO 7 (có cả sim) của ông Nguyễn Văn Đ, trị giá 2.432.000đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội lần này trong khi đã bị kết án chưa được xóa án tích. Tuy bị cáo S đã nhiều lần bị xét xử. Song, khi xét xử bị cáo Phạm Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 41/2015/HSST ngày 04/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự là không chính xác. Do vậy, nên nay mặc dù bị cáo S lại tiếp tục phạm tội nhưng lần phạm tội này của bị cáo phải được coi là tái phạm chứ không phải là tái phạm nguy hiểm, bị cáo không phạm tội thuộc trường hợp có tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đại diện viện kiểm sát thay đổi quyết định truy tố bị cáo Phạm Ngọc S từ truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự xuống còn truy tố bị cáo Phạm Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, nên áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc S đã xâm hại quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương.

Bị cáo là người đang có 01 tiền án 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 41/2015/HSST ngày 04/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa), chưa được xóa án tích, nhưng nay bị cáo lại phạm tội là tái phạm thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo. Bên cạnh đó, ngoài các lần phạm tội nói trên về nhân thân thì bị cáo còn có lần khác bị Tòa án xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản” (Bản án số 22/2012/HSST ngày 07/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa) và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng (Quyết định số 02/2017/QĐ-TA ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi - tỉnh Bình Thuận). Chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu tiếp thu cải tạo, không chăm lo làm ăn lương thiện, thích hưởng thụ bằng tài sản, công sức của người khác, coi thường kỷ cương pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đã khắc phục hậu quả trả lại tài sản trộm cắp cho chủ sở hữu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b - g - p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Đối với anh Trần Văn T, tuy có điều khiển xe mô tô biển số 79H9 - 5943 chở Phạm Ngọc S đến xe ô tô biển số 77B - 014.25 nhưng là để xin thuốc hút và khi S trộm cắp điện thoại của ông Nguyễn Văn Đ để trên xe ô tô thì anh T không biết, nên không có cơ sở để xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự:

Phạm Ngọc S đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Đ chiếc điện thoại di động hiệp OPPO NEO 7 (có cả sim). Ông Đ đã được nhận lại chiếc điện thoại (có cả sim) nói trên. Tại phiên tòa, tuy ông Đ vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của ông Đ có tại hồ sơ vụ án thì ông Đ không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường hoặc còn có yêu cầu gì khác, nên Tòa không xem xét.

- Về vật chứng vụ án:

+ Chiếc xe mô tô anh Trần T sử dụng chở Phạm Ngọc S là xe của anh Đặng Đăng V chủ sở hữu có biển số 78H5 - 6506. Anh V thế chấp xe này cho anh Nguyễn Phúc Th, quá trình sử dụng xe này anh Th làm rơi biển số 78H5 - 6506 và gắn vào xe biển số 78H9 - 5943 (anh Th khai biển số này do anh nhặt được) để sử dụng. Sau đó, anh Th thế chấp xe này cho anh Trần T.

Chiếc xe mô tô đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa trả lại cho chủ sở hữu là anh Đặng Đăng V.

+ Riêng biển số 78H9 - 5943, theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 04/7/2017 của Công an huyện Đ - tỉnh Phú Yên thì biển số này là của anh Dương Văn S1 - sinh năm 1982, trú tại thôn BN - xã HX - huyện Đ - tỉnh Phú Yên. Song, kết quả xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa ngày 04/7/2017 về anh Dương Văn S1 thì tại địa chỉ trên không có người nào có tên, năm sinh như trên.

Tại phiên tòa, anh Th và anh S1 vắng mặt, nhưng căn cứ lời khai của anh Th có tại hồ sơ vụ án thì anh Th không yêu cầu gì đối với biển số 78H9 - 5943 nói trên. Đồng thời, xét thấy biển số xe này không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí:

Bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S(tên gọi khác: Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b - g - p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Ngọc S.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 01/9/2017.

- Về trách nhiệm dân sự:

Không xét về việc bồi thường thiệt hại về tài sản do bị xâm phạm giữa bị cáo Phạm Ngọc S đối với ông Nguyễn Văn Đ.

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy biên số 78H9 - 5943.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Vạn Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh ngày 22 tháng 8 năm 2017).

- Về án phí:

Bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Công Đa